TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SÔNG MÃ** TỈNH SƠN LA Bản án số: 170/2024/HS - ST Ngày 12 - 6 - 2024	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA

Tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Hoàng Thị Nhung

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đinh Văn Kiên.

2. Ông Quàng Văn Tiện.

- Thư ký phiên toà: Bà Hà Thị Điệp - Thư ký Toà án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La tham gia phiên toà: Ông Quàng Văn Cuộc - Kiểm sát viên.

Tại điểm cầu thành phần Nhà tạm giữ Công an huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Quang Hùng - Thư ký Toà án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

- Những người tham gia tố tụng khác gồm cán bộ, chiến sỹ Tộc nhà Tạm giữ Công an huyện Sông Mã: Ông Nguyễn Trọng Tình, ông Lèo Văn Linh.

Ngày 12 tháng 6 năm 2024 tại điểm cầu trung tâm Tộc trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sông Mã và điểm cầu thành phần Tộc Nhà tạm giữ Công an huyện Sông Mã xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự thụ lý số 184/2024/HSST ngày 29 tháng 5 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 178/2024/QĐXXST - HS ngày 31 tháng 5 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Lò Văn T** - Sinh năm 2002; Nơi cư trú: Bản N, xã T, huyện S, tỉnh Sơn La; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Chức vụ đoàn thể, đảng phái: Không; Con ông Lò Văn L và bà Lò Thị Đ; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Bị Toà án nhân dân huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội xử phạt 12 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý, tại bản án số 33/2020/HSST ngày 30/3/2020.

Bị cáo bị tạm giữ, giam từ ngày 20/02/2024 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Lò Văn T3** - Sinh năm 2003; Nơi cư trú: Bản H1, xã T, huyện S, tỉnh Sơn La; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 5/12; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Chức vụ đoàn thể, đảng phái: Không; Con ông Lò Văn C (đã chết) và bà Cà Thị N2; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, giam từ ngày 20/02/2024 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 20 giờ 00 phút, ngày 19/02/2024 tổ công tác Công an xã Y làm nhiệm vụ phòng, chống ma túy tại bản K1, xã T, S phát hiện Lò Văn T, Lò Văn T3 đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. T giữ tại lòng bàn tay trái của T3 01 gói nilon màu xanh bên trong chứa 02 gói nilon màu xanh, 01 gói nilon màu trắng, 01 gói nilon màu hồng và 01 viên nén hình trụ tròn màu hồng, bên trong các gói nilon đều chứa 01 viên nén màu hồng và chất bột liên kết màu trắng, T và T3 khai nhận tất cả viên nén màu hồng và chất bột liên kết màu trắng là Hồng phiến và Heroine do hai người cùng góp tiền và cùng đi mua để sử dụng. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với T và T3, T giữ vật chứng nghi ma túy. Ngoài ra, còn tạm giữ của T3 01 điện thoại di dộng nhãn hiệu Realme, tạm giữ của T 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave α, màu sơn xanh – đen, không gắn biển kiểm soát và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S.

Ngày 20/02/2024, tại Cơ quan CSĐT Công an huyện Sông Mã đã tiến hành mở niêm phong, cân tịnh xác định khối lượng vật chứng và trích mẫu giám định đối với vật chứng nghi là ma túy T giữ của T và T3, kết quả:

- 05 viên nén màu hồng T giữ của T, T3 tổng khối lượng là 0,47 gam, sử dụng 02 viên có tổng khối lượng 0,18 gam làm mẫu giám định ký hiệu T1. 03 viên nén còn lại có khối lượng 0,29 gam là vật chứng còn lại được cho vào túi nilon màu trắng ký hiệu L.

- Số chất bột liên kết màu trắng có trong các gói nilon có tổng khối lượng là 0,09 gam, đã sử dụng hết làm mẫu giám định ký hiệu T2.

Kết luận giám định số 527/KL-KTHS ngày 22/02/2024 của Phòng kỹ Tật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận:

"*Mẫu ký hiệu T1 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,18 gam.*

Mẫu ký hiệu T2 gửi giám định là ma túy; Loại Heroine (Heroin); có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất; Khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,09 gam".

Tổng khối lượng ma túy T giữ là 0,47 gam loại Methamphetamine và 0,09 gam loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất".

Quá trình điều tra các bị cáo khai nhận: Khoảng 17 giờ, ngày 18/02/2024 Lò Văn T cùng Cà Văn Tùng, sinh ngày 20/5/2009 trú tại bản H1, xã T, S đi vào huyện Z chơi cùng nhau, khi đi chơi tại huyện Z thì T có rủ Tùng cùng nhau góp tiền để tìm mua ma túy cùng sử dụng, Tùng đồng ý nên đưa cho T số tiền 200.000đ, nhưng hai người không tìm được chỗ mua ma túy nên T nói với Tùng là khi nào đi mua ma túy thì sẽ nói với Tùng sau, hai người ngủ qua đêm tại huyện Z đến sáng ngày 19/02/2024 thì đi về. Khoảng 12 giờ ngày 19/02/2024, T đang ở nhà thì có Tùng và Lò Văn T3 đến nhà chơi, T rủ Tùng và T3 góp tiền cùng nhau mua ma túy sử dụng thì Tùng và T3 đồng ý, Tùng nói đã đưa cho T số tiền 200.0000đ vào ngày 18/02/2024, T góp 100.000đ, còn T3 không có tiền góp nên bảo với số Tùng số tiền 200.000đ Tùng đã góp thì tính là T3 góp 100.000đ, khi nào có tiền T3 sẽ trả tiền cho Tùng sau, Tùng đồng ý. Sau đó, T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave không gắn biển kiểm soát của T chở T3 đi đến bản Nà Sèo, xã T để tìm mua ma túy. Đến nơi hai người gặp một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết đang đứng ven đường, T dừng xe nói chuyện và hỏi mua ma túy, người đàn ông nói có bán và hỏi mua bao nhiêu tiền, T đưa cho người này số tiền 300.000đ rồi nói mua 200.000đ Hồng phiến và 100.00đ Heroine, người đàn ông nhận tiền và bảo hai người đợi rồi đi đâu không rõ. Khoảng 20 phút sau, người đàn ông dân tộc Mông quay lại đưa cho T 01 gói nilon màu xanh chứa 06 viên Hồng phiến và Heroine, T nhận lấy ma túy rồi chia thành 05 gói nhỏ, mỗi gói chứa 01 viên Hồng phiến và Heroine (gồm 02 gói nilon màu xanh, 02 gói nilon màu hồng, 01 gói nilon màu trắng), rồi cho 05 gói ma túy cùng 01 viên Hồng phiến còn lại gói chung mảnh nilon màu xanh ban đầu. Sau đó, T chở T3 đến vườn nhãn gần đó để sử dụng ma túy, T bỏ số ma túy mua được ra rồi mở 01 gói nilon màu hồng thấy viên Hồng phiến đã bị vỡ thành 02 mảnh, T nhặt lấy 01 mảnh Hồng phiến và mảnh Heroine ra một góc gần đó sử dụng bằng hình thức hít qua đường hô hấp, T3 cũng nhặt lấy mảnh viên hồng phiến còn lại sử dụng, bật lửa và giấy bạc sử dụng thì của người nào người đó sử dụng, sau khi sử thì cả hai người đều vứt bật lửa, giấy bạc đi. Sau khi sử dụng xong, T gói số ma túy còn lại cầm ở lòng bàn tay trái rồi điều khiển xe chở T3 về, trên đường về T đưa gói ma túy cho T3 cầm, khi đi về đến khu vực bản K1, xã T thì bị tổ công tác Công an xã Y làm nhiệm vụ phát hiện bắt quả tang, T giữ vật chứng như đã nêu trên.

Do có hành vi nêu trên tại bản Cáo trạng số 128/CT-VKSSM ngày 28 tháng 5 năm 2024 Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã đã truy tố ra trước Toà án nhân dân huyện Sông Mã để xét xử Lò Văn T, Lò Văn T3 về tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Lò Văn T, Lò Văn T3 phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý. Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 38 Bộ

luật Hình sự xử phạt Lò Văn T từ 02 năm 02 tháng - 02 năm 08 tháng tù, xử phạt Lò Văn T3 từ 01 năm 10 tháng - 02 năm 04 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo. Xử lý vật chứng: tịch T tiêu hủy số ma túy còn lại sau khi trừ đi mẫu gửi giám định cùng 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu và các mảnh nilon, tịch T sung ngân sách Nhà nước 01 xe mô tô không gắn biển kiểm soát, trả lại điện thoại di động cho các bị cáo; Miễn án phí hình sự sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo cho các bị cáo.

Tại phiên tòa các bị cáo nhất trí với nội dung bản cáo trạng và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, không có ý kiến tranh luận gì và khi được nói lời sau cùng các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và xin được miễn án phí.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng: Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Sông Mã, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về các chứng cứ xác định tội danh: Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ sau

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập vào hồi 20 giờ 10 phút, ngày 19/02/2024 đối với Lò Văn T, Lò Văn T3 cùng vật chứng bị T giữ là các gói nilon chứa tổng 05 viên nén màu hồng và chất bột liên kết màu trắng; Kết luận giám định 527/KL-KTHS ngày 22/02/2024 của Phòng kỹ Tật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận là ma túy: "*... Tổng khối lượng ma túy T giữ là 0,47 gam loại Methamphetamine và 0,09 gam loại Heroine (Heroin)...*".

- Lời khai nhận tội của các bị cáo về thời gian địa điểm, diễn biến của hành vi phạm tội tại phiên tòa phù hợp với các lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Các bị cáo không có thay đổi, bổ sung gì về lời khai làm thay đổi nội dung vụ án và khẳng định việc khai báo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa là hoàn toàn tự nguyện và đúng với sự việc đã thực hiện.

Từ những căn cứ nêu trên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 19/02/2024 khi các bị cáo đang có hành vi tàng trữ 0,47 gam loại Methamphetamine và 0,09 gam loại Heroine (tổng khối lượng hai chất là 0,56 gam) để sử dụng thì bị phát hiện bắt giữ. Hành vi các bị cáo thực hiện đã phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, có mức hình phạt từ "01 năm đến 05 năm tù".

Như vậy, nội dung truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã đối với các bị cáo là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

Hành vi phạm tội của các bị cáo Tộc trường hợp rất nghiêm trọng, các bị cáo nhận thức được việc tàng trữ chất ma tuý là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện tội phạm, hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma tuý của Nhà nước, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an ở địa phương, là mầm mống phát sinh các loại tội phạm khác, gây bức xúc trong xã hội.

[4] Các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của các bị cáo:

Tại phiên toà và tại cơ quan điều tra các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng bị cáo T có nhân thân xấu đã từng bị kết án phạt tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng sau khi thi hành án xong trở về địa phương bị cáo không lấy đó làm bài học để tu chí làm ăn lương thiện mà lại phạm tội cho thấy tính khó giáo dục cải tạo và ý thức coi thường pháp luật của bị cáo.

[5] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

Là vụ án có đồng phạm. Trong đó, bị cáo T là người rủ rê, khởi xướng việc đi mua ma túy về sử dụng và là người trực tiếp trao đổi mua ma túy, có phương tiện để sử dụng đi mua ma túy nên giữ vai trò là người chủ mưu, cầm đầu. Sau khi tiếp nhận ý chí từ bị cáo T thì bị cáo T3 đã góp tiền và cùng bị cáo T đi tìm mua ma túy nên giữ vai trò là đồng phạm giúp sức tích cực.

Vì vậy, đối với mỗi bị cáo cần phải áp dụng một mức án trên cơ sở cân nhắc các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đặc điểm về nhân thân, vai trò của từng bị cáo để đưa ra được một mức án tương xứng nhằm giáo dục các bị cáo thành người có ích cho xã hội, có ý thức tuân theo pháp luật và cũng đảm bảo biện pháp răn đe, phòng ngừa chung, góp phần thực hiện nhiệm vụ đấu tranh phòng chống tệ nạn ma tuý tại địa phương

[6] Về hình phạt bổ sung: Bản thân các bị cáo không có tài sản gì có giá trị nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[7] Về vật chứng vụ án:

Đối với số ma túy còn lại sau khi trừ đi mẫu gửi giám định được đựng trong 01 túi nilon và 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu, các mảnh nilon là những vật Nhà nước cấm tàng trữ lưu hành và không có giá trị sử dụng cần tịch T tiêu hủy.

Đối với 01 xe mô tô không gắn biển soát T giữ của bị cáo T là tài sản cá nhân của bị cáo sử dụng vào việc phạm tội cần tịch T sung ngân sách Nhà nước.

Đối với 02 diện thoại di động là tài sản cá nhân của các bị cáo không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho các bị cáo.

[8] Về các vấn đề khác có liên quan trong vụ án:

Về người đàn ông các bị cáo khai là người đã bán ma túy cho các bị cáo, các bị cáo đều khai không biết rõ tên, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã không có căn cứ để mở rộng điều tra là có căn cứ chấp nhận.

Đối với Cà Văn Tùng có hành vi góp tiền để T và T3 đi mua ma túy mục đích để cùng sử dụng đủ yếu tố cầu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý theo quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ Luật hình sự. Tuy nhiên, tính đến ngày thực hiện hành vi phạm tội thì Cà Văn Tùng mới 14 tuổi 09 tháng nên chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 12 Bộ luật Hình sự. Ngày 26/4/2024, UBND xã T ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã đối với Cà Văn Tùng là đúng quy định.

[9] Về án phí: Các bị cáo là người đồng bào dân tộc thiểu số sống tại xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và có đề nghị được miễn án phí nên được miễn án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về điều luật áp dụng, tội danh và hình phạt:

Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự tuyên bố các bị cáo Lò Văn T, Lò Văn T3 phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Xử phạt bị cáo Lò Văn T 02 năm 02 tháng tù.

- Xử phạt bị cáo Lò Văn T3 01 năm 10 tháng tù.

Thời hạn tù đối với các bị cáo tính từ ngày 20/02/2024.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điểm a, c khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự:

Tịch T tiêu hủy: 0,29 gam Methamphetamine được đựng trong 01 túi nilon cùng 05 mảnh nilon, 01 phong bì niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở; Tất cả được đựng trong 01 phong bì đã dán kín, niêm phong đúng quy định, mặt sau phong bì trên giấy niêm phong có mã số 0000236.

Tịch T sung ngân sách Nhà nước: 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, màu sơn xanh- đen, xe không có biển kiểm soát.

Trả lại cho bị cáo Lò Văn T3 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme.

Trả lại cho bị cáo Lò Văn T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S.

Theo Quyết định chuyển vật chứng số 123/QĐ – VKS ngày 18/5/2024 của VKSND huyện Sông Mã và theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 03/6/2024 giữa Công an và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sông Mã.

3. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 12/6/2024).

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh;
- VKSND Tỉnh;
- VKSND huyện
- Công an huyện;
- Trại giam;
- THA hình sự ;
- CCTHA Dân sự;
- Sở TP;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Thị Nhung